

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Yêu cầu về kỹ thuật mang tính kỹ thuật thuần túy và các yêu cầu khác liên quan đến việc cung cấp dịch vụ (trừ giá). Yêu cầu về kỹ thuật phải được nêu đầy đủ, rõ ràng và cụ thể để làm cơ sở cho nhà thầu lập E-HSDT.

Trong yêu cầu về kỹ thuật không được đưa ra các điều kiện nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng.

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên gói thầu : Gói thầu số 01: Thuê dịch vụ vệ sinh công cộng theo phân cấp trên địa bàn phường An Hải năm 2026 (từ ngày 01/5/2026).

- Tên dự toán : Thuê dịch vụ vệ sinh công cộng theo phân cấp trên địa bàn phường An Hải năm 2026 (từ ngày 01/5/2026 đến hết ngày 31/12/2026).

- Tên Chủ đầu tư : Ủy ban nhân dân phường An Hải.

- Nguồn vốn : Từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường của UBND phường An Hải năm 2026 giao tại Quyết định số 1314/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND phường An Hải.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 245 ngày.

- Nội dung :

+ Dịch vụ vệ sinh công cộng: duy trì vệ sinh đường phố ban ngày bằng thủ công; duy trì dải phân cách bằng thủ công; quét, gom rác đường phố bằng thủ công (quét lòng đường); quét, gom rác hè phố bằng thủ công (quét vỉa hè); quét đường phố bằng cơ giới; vớt, thu gom rác ở bờ Đông sông Hàn; vận chuyển rác đến nơi xử lý.

+ Dịch vụ thu gom, phân loại, vận chuyển rác thải sinh hoạt của hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ, đơn vị, tổ chức: thu gom rác sinh hoạt phát sinh trên các tuyến đường, hè phố và ngõ xóm (kiệt hẻm), các thùng rác công cộng đến nơi xử lý theo quy định; đảm bảo cung cấp dịch vụ thu gom rác sinh hoạt đến từng nhà, từng hộ dân, từng cơ sở, từng đơn vị, tổ chức; thực hiện phân loại rác thải sinh hoạt; thu gom rác sinh hoạt sau khi được phân loại theo từng nhóm rác đến điểm xử lý theo quy định.

2. Mục tiêu công việc:

- Trên vỉa hè, dưới lòng đường, bờ sông đảm bảo sạch sẽ.

- Các thùng rác được thu hết rác và sạch sẽ bên ngoài.

- Phải tuyệt đối chấp hành luật lệ giao thông để đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông trong suốt quá trình làm việc.

- Thành vỉa hè phải sạch sẽ, không có đất cát, rêu bám đối với vỉa khô, vỉa có nước chảy thông thoát đối với nước thông chảy, lòng vỉa hè hết rác.



- Các thảm cỏ gọn, gốc cây sạch, miệng cống, hàm ếch sạch rác.
- Mùa lá rụng: trước khi kết thúc ca phải làm việc phải quét vơ lá lại lần cuối.
- Khi có đất, cát, phế thải xây dựng phải thu dọn sạch sẽ.
- Thu dọn rác sinh hoạt phát sinh vỉa hè, lòng đường trong quá trình quét, gom rác.
- Trường hợp có mưa to, úng ngập cục bộ cục bộ, sau khi nước rút vệ sinh bùn tràn trên mặt hè, đường phố kết hợp với xe tưới rửa để làm sạch sẽ.
- Đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông.
- Thu hết rác đúng giờ trên tuyến theo lịch trình được giao.
- Rác không bị rơi vãi, nước rỉ rác không chảy trong quá trình xe di chuyển.
- Không có rác tồn đọng sau ca làm việc.
- Thu gom rác tài nguyên sau phân loại, chuyển đến điểm thu mua tái chế.
- Thu gom rác nguy hại sau phân loại và thu gom rác công kênh, kích thước lớn chuyển đến điểm xử lý theo quy định.
- Các thùng thu gom và các trang thiết bị phải đảm bảo sạch sẽ, không nứt bể.
- Khu vực đặt thùng rác luôn sạch.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1. Danh sách đường phố phục vụ vệ sinh đô thị và Tổng hợp khối lượng vệ sinh bờ sông Hàn: Theo phụ lục 01 đính kèm chương V E-HSMT.

3.2 Yêu cầu về kỹ thuật:

3.2.1. Nội dung cung cấp dịch vụ

a) Công tác vệ sinh môi trường công cộng

Đối tượng quét dọn vệ sinh bao gồm phạm vi trực thuộc đường phố: lòng đường, vỉa hè/lề, miệng cống, hàm ếch, dây phân cách, cầu đường, xung quanh gốc cây.

Công đoạn quét dọn vệ sinh đường phố bao gồm các công việc quét, dọn vệ sinh và được thực hiện từ đầu này đến đầu kia của tất cả các con đường qui định trong gói thầu.

Đối với các tuyến đường quét, duy trì hàng ngày: việc quét dọn được thực hiện liên tục hàng ngày kể cả ngày nghỉ (thứ bảy và chủ nhật), các ngày lễ lớn của đất nước, tết dương lịch.

Đối với các tuyến đường quét, duy trì tần suất 3 lần/tuần, 01 lần/2 ngày: duy trì cố định lịch quét, duy trì hàng tuần, cả ngày nghỉ (thứ bảy và chủ nhật), các ngày lễ lớn của đất nước, tết dương lịch.

Thành phần công việc :

- Quét chất thải rắn phát sinh trên đường phố, vỉa hè, gốc cây, gom thành từng đồng nhỏ.
- Quét cát triền lề, vỉa hè.



- Quét nước ứ đọng trên đường.
- Móc chất thải rắn ứ đọng tại các hàm ếch miệng cống, hố ga.
- Thu gom chất thải rắn tập trung thành đồng trên đường phố, vỉa hè.
- Nhổ cỏ triền lề, vỉa hè, phát cây hai bên vỉa hè (nếu có)
- Hốt, xúc chất thải rắn, cát vào thùng chứa.
- Vận chuyển về điểm quy định để chuyển sang xe cơ giới.
- Dọn sạch chất thải rắn rơi vãi tại các địa điểm quy định sau khi chuyển chất thải sang xe cơ giới.
- Phân loại, xử lý rác tài nguyên.

b) Công tác với rác trên sông Hàn

Công tác vớt rác trên sông Hàn duy trì tần suất trung bình tuần 3 lần, phạm vi vớt rác dọc bờ Đông sông Hàn Đoạn từ Cầu Nguyễn Văn Trỗi đến đường Nguyễn Thế Lộc dài khoảng 3km.

Xác định vị trí tập kết cụ thể, thời gian tập kết không quá 02h và vệ sinh sạch sẽ vị trí tập kết.

c) Thu gom, vận chuyển rác sinh hoạt

- Toàn bộ nguồn rác thải rắn sinh hoạt trên địa bàn phường An Hải phải được thu gom, phân loại và vận chuyển hết đến nơi quy định.

- Công tác thu gom, vận chuyển rác thải rắn sinh hoạt phải tuân thủ quy định tại Thông tư số 36/2024/TT-BTNMT ngày 20/12/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt.

Các công đoạn thu gom, phân loại và vận chuyển như sau:

- Công nhân sử dụng phương tiện đến trực tiếp nhà dân để thu gom rác:
+ Đối với đường phố, các kiệt hẻm có bề rộng lòng kiệt từ 3,75m: sử dụng xe bagat. Các xe bagat thu gom rác theo lộ trình, đảm bảo thời gian đến điểm hẹn đưa rác lên xe ép. Khuyến khích sử dụng xe cơ giới tải trọng nhỏ thu gom trực tiếp.

+ Đối với các tuyến đường có lòng đường từ 5,5m trở lên: cơ giới hóa, thu gom trực tiếp bằng xe ép rác. Các xe ép rác chạy theo lộ trình cố định để đảm bảo thời gian đến các điểm hẹn, tiếp nhận rác từ xe bagat.

- Đối với các thải sinh hoạt hộ gia đình, các cơ sở (đơn vị, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có lượng rác phát sinh dưới 300kg/ngày): các xe ép rác đưa thẳng rác về trạm trung chuyển rác của thành phố, nhà thầu trúng thầu phải đưa các loại rác đến đây tập kết và xử lý sơ bộ trước khi đưa về bãi rác của thành phố; đối với rác thải sinh hoạt thu gom tại các cơ sở có lượng rác phát sinh từ 300kg/ngày trở lên: nhà thầu trúng thầu phải đưa rác lên bãi rác Khánh Sơn.

- Các xe bagat đưa rác về các điểm hẹn theo khung thời gian nhất định, xe ép rác đến nâng thùng, ép rác và đưa về trạm trung chuyển của thành phố. Tại

điểm hẹn, các phương tiện thực hiện chuyển giao rác, chờ chuyển giao trong khoảng thời gian không quá 30 phút. Các điểm hẹn tiếp nhận rác được thể hiện qua quy trình thu gom, vận chuyển.

- Các điểm hẹn rác linh động về địa điểm, thời gian, nguồn thải và không hình thành điểm hẹn cố định, ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

- Thực hiện phân loại rác tái chế (rác tài nguyên) trong quá trình thu gom. Rác tái chế phải được thu gom và chuyển đến nơi thu mua, tái chế (không được đưa lên Bãi rác của thành phố hoặc thải vào môi trường).

- Nhà thầu phải hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom rác nguy hại sau phân loại được đưa đến cơ sở xử lý theo quy định đối với chất thải nguy hại.

- Không đặt thùng rác cố định dọc các tuyến đường (bao gồm vỉa hè) và ở khu dân cư, trừ khu vực công cộng.

- Rác công kênh đưa về trạm trung chuyển, cơ sở tái chế.

d) Thu gom rác thải tại các điểm công cộng

- Đơn vị trúng thầu phải có trách nhiệm bố trí thùng rác, thu gom vận chuyển rác thải sinh hoạt phát sinh trong các thùng rác công cộng được lắp đặt dọc tại các tuyến đường trên địa bàn phường An Hải, tự trang bị bìch nylon, vệ sinh trong và ngoài thùng theo đúng quy định (*không tính kinh phí*).

- Đối với một số công việc phát sinh thêm trong quá trình thực hiện hợp đồng theo yêu cầu thực tế và nhiệm vụ chính trị của địa phương như lắp đặt thêm một số thùng rác trên địa bàn, tổng dọn vệ sinh môi trường theo phong trào ngày chủ nhật xanh, sạch - đẹp, sự kiện môi trường, sự kiện chính trị, lễ tết, dịch bệnh, thiên tai phản ánh của nhân dân, cử tri, báo chí, các trang mạng xã hội....thì đơn vị trúng thầu hỗ trợ phần công tác vệ sinh thu gom, vận chuyển chất thải rác sinh hoạt (*không tính kinh phí*).

- Những công việc khác có trong quá trình thực hiện mà không nêu trong hồ sơ mời thầu nhưng nó thuộc một công đoạn thực hiện của gói thầu nhà thầu phải thực hiện đầy đủ trong quá trình thực hiện hợp đồng.

3.2.2. Yêu cầu đối với nhà thầu

3.2.2.1. Yêu cầu chung

a) Điều kiện tham gia gói thầu

- Địa điểm xử lý rác: Phải chứng minh rác sau khi thu gom được vận chuyển đến địa điểm tập kết, xử lý theo quy định của UBND thành phố Đà Nẵng.

- Rác sinh hoạt gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tổ chức trên địa bàn phường: Nhà thầu cam kết thực hiện thu gom 100% rác thải sinh hoạt phát sinh trên địa bàn phường, thu giá dịch vụ không được vượt quá đơn giá theo quy định tại Quyết định số 33/2017/QĐ-UBND ngày 18/11/2017 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc Ban hành giá tối đa đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

- Phân loại rác:

+ Thực hiện phân loại rác trong quá trình quét, thu gom, vận chuyển rác.

+ Có phương án bố trí phương tiện và thời gian thu gom, xử lý rác thải nguyên từ các hộ gia đình phân loại. Rác thải nguyên phải được thu gom và vận chuyển đến nơi thu mua, tái chế; không được trộn lẫn cùng với các loại rác khác đưa lên bãi xử lý hoặc thải vào môi trường.

+ Phải có hợp đồng với đơn vị có chức năng về thu gom, xử lý chất thải nguy hại phải để thu gom và vận chuyển rác thải nguy hại sau khi được phân loại, tập kết tại một số vị trí cụ thể đến điểm xử lý chất thải nguy hại theo quy định.

+ Rác công kênh, kích thước lớn thu gom, vận chuyển đến trạm trung chuyển rác của thành phố hoặc cơ sở tái chế.

b) Yêu cầu về đảm bảo an toàn và tăng cường năng lực cho người lao động

- Có các biện pháp đảm bảo an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, đuối nước, an ninh trật tự trong quá trình cung ứng dịch vụ.

- Có kế hoạch tổ chức nâng cao trình độ chuyên môn của người lao động, nâng cao tinh thần làm việc, tác phong và hiệu quả công việc.

- Có kế hoạch thực hiện quản lý, bảo trì các trang thiết bị bảo hộ lao động, an toàn lao động, an toàn giao thông.

- Có kế hoạch khám sức khỏe định kỳ cho người lao động.

- Công nhân phải được trang bị các trang thiết bị bảo hộ lao động trong quá trình làm việc.

c) Yêu cầu về giải pháp hiệu quả nâng cao chất lượng vệ sinh trong quá trình cung ứng dịch vụ

- Chủ động đề xuất phương án sử dụng công nghệ, qui trình phù hợp trong công đoạn quét dọn, thu gom, vận chuyển, dọn toàn bộ khối lượng chất thải rắn phát sinh trên địa bàn nhưng đảm bảo chất lượng vệ sinh và không trái với nội dung của hồ sơ mời thầu. Khuyến khích nhà thầu cơ giới hóa trong quá trình vệ sinh, thu gom, vận chuyển rác.

- Chủ động đề xuất phương án xử lý các tình huống phát sinh như: phối hợp dọn vệ sinh trong những ngày lễ, tết, những ngày phát động phong trào giữ gìn vệ sinh môi trường, thiên tai, dịch bệnh,...

- Có biện pháp kết nối giữa các công đoạn: quét dọn vệ sinh đường phố - thu gom chất thải rắn sinh hoạt hộ dân - vận chuyển.

- Có biện pháp phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan như: chính quyền địa phương, lực lượng giám sát, kiểm tra xử phạt.

- Có kế hoạch tổ chức tiếp nhận và xử lý kịp thời các sự cố gây mất vệ sinh, thông tin nóng do người dân, báo chí, các trang mạng xã hội phản ánh. Giải quyết nhanh chóng các khiếu nại của đối tượng được cung ứng dịch vụ và nhân dân

trong vòng 04h.

d) Yêu cầu về chất lượng

- Nhà thầu phải đảm bảo chất lượng vệ sinh của từng công đoạn và trong toàn bộ quá trình cung ứng dịch vụ quét dọn vệ sinh đường phố, vớt rác sông Hàn, thu gom và vận chuyển chất thải rắn đô thị trên địa bàn gói thầu.

- Nhà thầu không sử dụng điểm tập kết rác, chỉ được sử dụng các điểm hẹn để luân chuyển rác.

- Nhà thầu cam kết thu gom, vận chuyển tất cả rác thải sinh hoạt phát sinh từ hộ gia đình, cơ sở có lượng rác dưới 300kg/ngày về trạm trung chuyển rác của thành phố, rác sinh hoạt từ các cơ sở có lượng rác từ 300kg/ngày trở lên vận chuyển về bãi xử lý rác của thành phố.

- Nhà thầu cam kết vận chuyển tất cả rác thải công kênh, kích thước lớn về trạm trung chuyển rác của thành phố.

- Nhà thầu phải cam kết không được đốt, chôn lấp chất thải rắn đô thị trong quá trình quét dọn, thu gom và vận chuyển.

- Nhà thầu cam kết không thu gom, vận chuyển các loại chất thải rắn công nghiệp và các loại chất thải nguy hại phát sinh từ hoạt động công nghiệp chung với rác sinh hoạt.

- Nhà thầu cam kết không được đổ, lùa chất thải vào cống rãnh, hố ga và các khu vực thoát nước trong quá trình thực hiện công đoạn quét dọn vệ sinh.

- Khi nhận được thông báo từ chính quyền về phát sinh điểm rác dọc đường, vỉa hè, bãi đất trống, khu vực công cộng, nhà thầu phải thực hiện thu dọn, không để lưu quá 04 giờ kể từ lúc nhận thông báo (lưu ý: dọn sạch, không còn vụn vãi hoặc mùi hôi).

- Thùng rác công cộng được vệ sinh ít nhất 1 lần/tuần và đảm bảo không gây trở ngại, làm bẩn cho người sử dụng; Kiểm soát và thu gom kịp, không để rác tràn ra khỏi miệng thùng.

- Nhà thầu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước các qui định của pháp luật đối với các hành vi trên.

3.2.2.2. Yêu cầu đối với từng công tác.

a) Đối với công tác quét dọn vệ sinh đường phố, vớt rác

- Nhà thầu có phương án tổ chức, kế hoạch triển khai hiệu quả, linh động trong toàn bộ quá trình cung ứng dịch vụ

+ Kế hoạch điều động nhân sự, phương tiện quét dọn, thu gom, vớt rác.

+ Kế hoạch kết nối hiệu quả với công tác vận chuyển.

- Trang thiết bị

+ Nhà thầu có mức độ đáp ứng trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật trong quá trình cung ứng dịch vụ:

++ *Phù hợp với đặc điểm khu vực, không làm rơi vãi nước rỉ rác, hạn*

chế thấp nhất phát tán mùi hôi;

++ Có trang bị thiết bị, phương tiện phân loại rác, chứa rác tái chế;

++ Không được coi nói, có thể phối hợp với phương tiện vận chuyển và các trang thiết bị, các phương tiện khác (chổi, ky, xẻng, dao/rựa, vớt...) phục vụ công tác quét dọn vệ sinh đường phố.

++ Đối với thùng rác phải được thiết kế kín, có nắp đậy, có bánh xe và miệng thùng có vành, được sơn hoặc dán decal phản quan, ghi tên đơn vị chủ quản.

++ Khuyến khích các Nhà thầu cải tiến các quy trình thực hiện theo hướng cơ giới hóa.

- Quá trình tác nghiệp.

+ Sử dụng đèn cảnh báo đối với các ca làm đêm.

+ Đối với các thiết bị vận hành trên sông phải đảm bảo an toàn để tác nghiệp và đủ giấy phép theo yêu cầu của các cơ quan quản lý phương tiện trên sông. Công nhân phải được trang bị phương tiện phòng hộ.

+ Xe cơ giới phải đảm bảo các điều kiện về lưu thông.

+ Rác thải thu gom không được vượt quá thể tích cho phép của thùng.

- Thời gian.

+ Quét, duy trì vệ sinh đường phố:

++ Ca quét đêm (ca quét chính): từ 18 giờ 00 và kết thúc vào trước 06 giờ 00 sáng hôm sau.

++ Ca duy trì vệ sinh ban ngày: từ 06h00 sáng và kết thúc vào trước 18h00.

++ Đối với một số khu vực tập trung khách du lịch nhiều hoặc khu vực dân cư buôn bán đông đúc, cần bố trí thêm ca quét ngày để đảm bảo vệ sinh và mỹ quan đô thị.

++ Việc bố trí thời gian quét đảm bảo không gây ảnh hưởng đến hoạt động giao thông, sinh hoạt của người dân.

++ Đối với những ngày mưa ngập nước không thể quét hay trời mưa quá to, việc quét đường có thể được bố trí quét vào ban ngày để đảm bảo an toàn cho người lao động và vệ sinh đô thị.

+ Vớt rác trên sông Hàn:

++ Thời gian ban ngày từ 7h30 sáng đến trước 16h30.

++ Trú thời gian thực hiện đảm bảo không cản trở các phương tiện khác hoạt động trên sông. Không bố trí làm việc trong điều kiện mưa to, bão, thời tiết không thuận lợi...

- Vệ sinh phương tiện, dụng cụ.

+ Vệ sinh phương tiện thu gom: hàng ngày sau ca làm việc thực hiện vệ sinh

xúc, chà rửa phía trong và ngoài thùng xe bằng chất tẩy rửa trước khi cất giữ phương tiện thu gom.

+ Cất giữ công cụ lao động và phương tiện thu gom sau khi kết thúc ca làm việc: Công cụ lao động, phương tiện thu gom phải được cất giữ ngăn nắp, trật tự, không làm mất mỹ quan đô thị và cản trở giao thông; nếu lưu giữ trên vỉa hè, đường phố phải có chấp thuận bằng văn bản của Ủy ban nhân dân phường quản lý.

- Khối lượng.

+ Diện tích quét dọn thu gom rác theo quy trình dùng để nghiệm thu, thanh quyết toán khối lượng công việc thực hiện của các đơn vị.

+ Trong quá trình thực hiện công tác, công nhân phải ghi nhận các điểm tồn đọng, xả bẩn vượt khối lượng quy định có thể quét ($> 0,5m^3$) ở khu vực mình phụ trách thì phải báo ngay cho cán bộ phụ trách của Nhà thầu để có biện pháp phối hợp với chính quyền địa phương giải quyết.

b) Đối với công tác thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt

- Nhà thầu có phương án tổ chức, kế hoạch triển khai hiệu quả, linh động trong toàn bộ quá trình cung ứng dịch vụ

+ Kế hoạch điều động nhân sự, phương tiện cơ giới.

+ Bố trí hợp lý các điểm hẹn tiếp nhận rác thải, tránh gây tác động đến hoạt động giao thông, sinh hoạt của người dân và ô nhiễm môi trường.

+ Có phương án thu gom, vận chuyển rác sinh hoạt tại nhà dân, cơ giới hóa phương tiện thu gom rác ở các tuyến đường $\geq 5,5m$.

+ Chất thải rắn đô thị sau khi quét dọn, thu gom bằng các thiết bị chuyên dùng sẽ được chuyển lên xe cơ giới để chở về bãi rác/Trạm trung chuyển của thành phố. ***Không sử dụng điểm tập kết rác tạm.***

- Phương tiện thu gom và vận chuyển

+ Xe vận chuyển chất thải rắn đô thị là loại xe chuyên dùng, hợp vệ sinh, phải đảm bảo độ kín để không rơi vãi chất thải rắn và nước rỉ trong quá trình thu gom - vận chuyển; công cụ hỗ trợ sử dụng gồm xẻng, ky sắt, chổi tàu cau, cuốc bàn, cúp, thùng 660lít, đèn báo, đèn lửa, đèn can phản quang...

+ Xe cơ giới vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt phải có hệ thống nâng cập thùng và hệ thống ép dính liền hoặc những công nghệ khác có mức độ tương đương trở lên.

+ Các phương tiện thu gom cần trang bị thiết bị, phương tiện phân loại rác, chứa rác tái chế.

++ Các tuyến đường, kiệt hẻm có chiều rộng lòng đường từ 5,5m trở lên, thu gom bằng xe giới (trực tiếp bằng xe ép rác). Đối với đường, kiệt hẻm có chiều rộng lòng đường từ 3,75m khuyến khích sử dụng phương tiện cơ giới tải trọng nhỏ để thu gom, vận chuyển rác tại các tuyến đường, kiệt hẻm.

++ Tất cả các phương tiện thu gom, vận chuyển cơ giới đều phải lắp đặt GPS và nhà thầu phải chuyển giao quyền truy cập quản lý cho Ủy ban nhân dân phường An Hải.

++ Xe bagat phải có được trang bị keng hoặc còi báo, thùng rác không nứt, bể, có nắp đậy

++ Xe vận chuyển rác phải tuân thủ các qui định về giao thông đường bộ và các qui định khác có liên quan về tuyến đường và thời gian vận chuyển chất thải rắn đô thị.

++ Nhà thầu phải đảm bảo năng lực vận chuyển với các phương tiện mới, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, chất lượng vệ sinh môi trường theo quy định của cơ quan chuyên ngành. Các phương tiện này phải phù hợp với công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thành phố, đáp ứng chương trình phân loại chất thải rắn tại nguồn.

- Thời gian thực hiện thu gom và vận chuyển

+ Buổi sáng không được phép thực hiện từ 06 giờ đến 08 giờ.

+ Buổi chiều không được phép thực hiện từ 16 giờ 30 phút đến 18 giờ và các giờ cao điểm..

+ Xe bagat, xe cơ giới thu gom rác đến điểm hẹn đúng thời gian qui định. Thời gian để các phương tiện chờ chuyển và tiếp nhận rác không quá 60 phút.

- Quá trình tác nghiệp

+ Quy định về điểm hẹn

++ Vị trí lựa chọn làm điểm hẹn không ảnh hưởng đến giao thông, môi trường xung quanh và phải cách xa nơi kinh doanh thực phẩm, cổng bệnh viện, trường học, các khu vực ngoại giao, cơ quan hành chính, các điểm giao lộ.

++ Qui mô tập kết chất thải rắn với khối lượng tương đương không quá 5 thùng 660 lít ở cùng một thời điểm và hoạt động không quá 01 giờ.

++ Chấm dứt sử dụng điểm hẹn khi trạm trung chuyển Sơn Trà vào hoạt động.

+ Quy định về thu gom rác tại khu dân cư:

++ Thu rác theo khung giờ cố định hàng ngày (theo phương án cụ thể của UBND phường An Hải). Đối với rác tại các hộ gia đình, không thu gom trước 8 giờ sáng và từ 16h30 đến 18 giờ, các giờ cao điểm.

++ Ở các khu dân cư đông đúc, gần chợ, trường học phát sinh rác thải nhiều, thường xuyên, cần thu gom rác 2 lần/ngày để tránh tồn đọng rác qua đêm hoặc người dân mang rác ra để ngoài đường.

++ Trong kiệt, hẻm, đường có chiều rộng lòng đường từ 3,75m: thu gom bằng xe bagat hoặc các phương tiện khác. Khuyến khích sử dụng xe cơ giới.

++ Đối với các tuyến đường thu gom rác bằng xe cơ giới, xe phải phát còi đặc trưng và chạy chậm để người dân kịp mang rác ra đổ.

++ Sau khi lấy rác của các hộ dân, thùng rác (vật chứa rác) phải được đặt gọn gàng trên mép vỉa hè và thu lượm sạch rác vuren vãi dưới đất.

++ Thu gom các đồng rác sinh hoạt dọc đường do người dân tự ý tập kết, vứt không đúng nơi quy định.

++ Không đặt thùng rác cố định trong khu dân cư, dọc các tuyến đường ngoại trừ các khu vực công cộng.

+ Quy định về thu gom rác thải tại các điểm công cộng (thùng rác cảnh quan, thùng rác tại các điểm công cộng):

++ Rác phải được thu gom hàng ngày.

++ Sau khi lấy rác, phải vệ sinh thùng rác, thay bao đựng rác mới (không tính kinh phí).

++ Dọn vệ sinh sạch sẽ xung quanh thùng rác trong phạm vi bán kính 5m.

++ Định kỳ thay đổi luân phiên các thùng rác để đảm bảo vệ sinh. Thay mới khi bị hư hỏng, nứt bể.

3.2.3. Yêu cầu về quy trình kỹ thuật

3.2.3.1. Quy trình kỹ thuật công tác thu gom rác đường phố bằng thủ công

a) Phạm vi thực hiện

- Thu dọn toàn bộ bịch rác, đồng rác sinh hoạt phát sinh dọc các tuyến đường, vỉa hè ở các tuyến đường trong danh mục đấu thầu, bao gồm rác công kênh; xà bần có thể tích bé hơn 0,5m³.

- Vĩa hè: quét, thu gom rác toàn bộ khu vực vỉa hè trên trục đường được phân công. Chiều rộng vỉa hè tính từ mép trong (sát tường rào) ra ngoài cùng chiều dài theo nhu cầu của UBND phường.

- Lòng đường: Quét, thu gom rác chiều rộng 1m - 2m mặt đường mỗi bên tính từ lề đường cùng chiều dài con đường theo nhu cầu của UBND phường quyết định.

- Phạm vi thực hiện trên bao gồm khu vực gốc cây, cột điện, miệng cống, hàm ếch.

b) Thời gian thực hiện

Bắt đầu từ 18 giờ 00 phút và kết thúc vào trước 06 giờ 00 sáng hôm sau (Đảm bảo thời gian theo Quyết định số 6672/QĐ-UBND ngày 28/11/2017).

c) Quy trình tác nghiệp

Công tác chuẩn bị thực hiện theo các trình tự sau:

- Công nhân ký sổ theo dõi và nhận công tác tại văn phòng.

- Chuẩn bị, kiểm tra công cụ lao động và mặc đồ bảo hộ lao động.

- Chuẩn bị và kiểm tra tính an toàn của phương tiện thu gom: kiểm tra các bánh xe, tra dầu mỡ,...

- Chuyển công cụ vào xe đẩy tay và di chuyển đến nơi làm việc.

Tiếp theo, để phương tiện thu gom phía sau, công nhân thực hiện thao tác phía trước. Di chuyển phương tiện thu gom cùng chiều xe đang lưu thông trên đường phố dọc theo tuyến đường được phân công, dùng chổi và ky/xẻng thực hiện các công việc:

* Quét, thu gom rác:

- Nhặt và hốt các rác đông, rác bịch, xà bần trong phạm vi được phân công để vào phương tiện thu gom.

- Công nhân dùng chổi quét khu vực được giao, chiều quét phải thuận chiều xe lưu thông, từng nhát chổi phải đan khít vào nhau, không được nhảy bước để lùa rác, cát, lá cây và gom lại thành đồng (vị trí gom rác thành đồng không được nằm trước miệng cống, hàm ếch và cách tối thiểu 2m).

- Khi quét đến mỗi miệng cống, hàm ếch, công nhân phải dùng chổi lùa sạch rác, bùn và cát nằm trước miệng cống (không được lùa rác, cát, bùn xuống miệng cống, hàm ếch).

- Đối với những khu vực bị trũng ứ đọng nước, công nhân phải miết chổi dàn nước rộng ra và lùa nước về phía miệng cống, hàm ếch gần nhất.

- Đối với những khu vực có cỏ dại, cây dại công nhân dùng cuốc bừa hoặc dao làm sạch cỏ.

- Khi phương tiện thu gom đầy, di chuyển đến điểm hẹn. Tiếp tục lấy thiết bị thu gom dự trữ hoặc chờ sau khi giao rác cho xe cơ giới, tiếp tục thu gom trên lộ trình được phân công cho đến khi quét hết diện tích được giao.

* Chuyển rác từ phương tiện thu gom sang xe cơ giới:

- Trong quá trình tác nghiệp, khi thiết bị thu gom đầy, đẩy kín nắp thùng chứa, di chuyển đến điểm hẹn để chuyển sang xe cơ giới.

- Tại điểm hẹn, khi xe cơ giới đến, công nhân thu gom cặp thùng rác nâng đổ vào gàu ép, dùng chổi thu gom rác rơi vãi trên mặt đường. Phương tiện thu gom phải ngăn nắp, gọn gàng, không gây cản trở giao thông.

* Kết thúc ca làm việc công nhân phải thực hiện:

- Di chuyển phương tiện làm việc về nơi tập kết.

- Chà rửa công cụ lao động, phương tiện thu gom.

- cất công cụ lao động, phương tiện thu gom và đồ bảo hộ lao động vào nơi quy định.

- Ký sổ lao động.

d) Yêu cầu chất lượng vệ sinh và quy trình kỹ thuật

- Tuân thủ các quy định chung về phương tiện thu gom, trang bị bảo hộ lao động và công cụ lao động.

- Tuân thủ quy trình quét dọn.
- Đảm bảo chất lượng tuyến đường quét dọn trong ca làm việc.
- Đảm bảo vệ sinh và lưu giữ an toàn trang thiết bị, phương tiện, không gây cản trở giao thông sau ca làm việc.

3.2.3.2. Quy trình kỹ thuật công tác duy trì vệ sinh đường phố, dải phân cách

a) Phạm vi thực hiện

- Dải phân cách: Quét chiều rộng 1,5 m (mỗi bên) tính từ mép dải phân cách cùng trọn chiều dài con đường theo nhu cầu của UBND phường.
- Duy trì vệ sinh đường phố: thu nhặt rác, bịch rác ở mép bó vỉa của tuyến đường dọc chiều dài theo nhu cầu của UBND phường.

b) Thời gian thực hiện

- Dải phân cách: bắt đầu từ 18 giờ 00 phút và kết thúc trước 6 giờ 00 phút sáng hôm sau.
- Duy trì vệ sinh đường phố: bắt đầu từ 6 giờ 00 phút và kết thúc trước 18 giờ 00 phút.

c) Quy trình tác nghiệp

Công tác chuẩn bị thực hiện theo các trình tự sau:

- Công nhân ký sổ theo dõi và nhận công tác tại văn phòng.
- Chuẩn bị, kiểm tra công cụ lao động và mặc đồ bảo hộ lao động.
- Chuẩn bị và kiểm tra tính an toàn của phương tiện thu gom: kiểm tra các bánh xe, tra dầu mỡ,...
- Chuyển công cụ vào xe đẩy tay và di chuyển đến nơi làm việc.

Tiếp theo, đặt biển báo cảnh giới an toàn ngược chiều xe đang lưu thông, vị trí biển báo cách vị trí người công nhân đang thực hiện thao tác trong phạm vi từ 02m đến 15m. Để xe thu gom phía sau, công nhân thực hiện thao tác phía trước. Di chuyển phương tiện và biển báo hiệu cùng chiều xe lưu thông theo tuyến đường được phân công, dùng chổi và ky/xẻng thực hiện các công việc:

- Quét, nhặt, thu gom rác
- + Duy trì dải phân cách: Công nhân dùng xẻng xúc cát ở mép dải phân cách; dùng chổi quét sạch đường sát dải phân cách lùa rác, cát, lá cây và gom lại thành đống. Sau đó, dùng chổi và ky hốt rác, cát đã được gom thành đống, để vào thiết bị thu gom. Đối với khu vực có dải phân cách mềm thì phải luồn chổi qua kẽ các thanh chắn, quét sạch cả phần đường đặt dải phân cách.
- + Duy trì đường phố: Công nhân dùng xẻng, ki thu nhặt rác, túi rác, rác công kênh có thể tích dưới $0,3m^3$, đồng xà bần có thể tích dưới $0,1m^3$ dọc các bó vỉa theo khu vực phân công để vào thiết bị thu gom.

Khi phương tiện thu gom đầy, di chuyển đến điểm hẹn. Tiếp tục lấy thiết bị thu gom dự trữ hoặc chờ sau khi giao rác cho xe cơ giới, tiếp tục thu gom trên lộ trình được phân công cho đến khi quét hết diện tích được giao.

- Chuyển rác từ phương tiện thu gom sang xe cơ giới.

- + Trong quá trình tác nghiệp, khi thiết bị thu gom đầy, đẩy kín nắp thùng chứa, di chuyển đến điểm hẹn để chuyển sang xe cơ giới.

- + Tại điểm hẹn, khi xe cơ giới đến công nhân thu gom cạp thùng rác nâng đổ vào gàu ép, dùng chổi thu gom rác rơi vãi trên mặt đường. Phương tiện thu gom phải ngăn nắp, gọn gàng, không gây cản trở giao thông.

- Kết thúc ca làm việc công nhân phải thực hiện:

- + Di chuyển phương tiện làm việc về nơi tập kết.

- + Chà rửa công cụ lao động, phương tiện thu gom.

- + Cất công cụ lao động, phương tiện thu gom và đồ bảo hộ lao động vào nơi quy định.

- + Ký sổ lao động.

d) Yêu cầu chất lượng vệ sinh và qui trình kỹ thuật

- Tuân thủ các qui định chung về phương tiện thu gom, trang bị bảo hộ lao động và công cụ lao động.

- Tuân thủ quy trình quét dọn.

- Đảm bảo chất lượng vệ sinh tuyến đường quét dọn trong ca làm việc.

- Đảm bảo vệ sinh và lưu giữ an toàn trang thiết bị, phương tiện, không gây cản trở giao thông sau ca làm việc.

3.2.3.3. Qui trình kỹ thuật công tác quét đường bằng xe cơ giới

- Đảm bảo yêu cầu sử dụng vận hành theo quy định pháp luật và khuyến cáo của nhà sản xuất.

- Chất lượng đáp ứng yêu cầu tiêu chí theo quy định.

- Thực hiện duy trì vệ sinh đối với những đoạn đường bị gián đoạn quét cơ giới do xe ô tô đậu đỗ dọc đường.

3.2.3.4. Qui trình kỹ thuật công tác thu gom, vận chuyển rác thải trên sông Hàn

a) Phạm vi thực hiện

Sông Hàn.

b) Yêu cầu trang thiết bị

- Công nhân phải được trang bị đầy đủ trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật trong quá trình cung ứng dịch vụ, chú trọng công tác đảm bảo sức khỏe cho công nhân trong điều kiện tiếp xúc thường xuyên với nước, phòng chống đuối nước.

- Có trang bị thiết bị, phương tiện phân loại rác, chứa rác tái chế: cào, vớt, sọt rác.

- Các phương tiện phải tuân thủ luật giao thông đường thủy.
- Công nhân tác nghiệp phải mặc áo phao cứu sinh, mang ủng, đeo găng tay cao su, không rời khỏi phương tiện khi xuống rời bờ.

c) Thời gian thực hiện

Từ 7h30 đến 16h30. Không vớt rác vào ban đêm.

Trong trường hợp thời tiết bất lợi: mưa to, gió và sóng lớn: không thực hiện thu gom và có phương án tiếp tục thực hiện khi thời tiết thuận lợi trở lại.

d) Quy trình tác nghiệp

- Các loại rác: rác sinh hoạt các loại; rong, tảo trôi nổi trên sông; rác loại rác khác trôi nổi trên sông.

- Rác từ xuống 04cv sẽ được chuyển lên thùng rác trên bờ theo lộ trình của nhà thầu.

- Thực hiện phân loại rác.

- Sau khi đủ lượng rác, các phương tiện di chuyển đến điểm chuyển rác lên bờ.

- Tại điểm chuyển rác, việc tiếp nhận và chuyển rác đến điểm hẹn để xe ép rác thu gom chỉ diễn ra trong khung thời gian không quá 02h.

Bố trí hợp lý các điểm vận chuyển rác từ sông Hàn lên bờ, đến điểm hẹn: không chọn điểm tập trung đông du khách, điểm phục vụ du lịch; không tập kết quá 3 thùng rác.

- Vệ sinh sạch khu vực chuyển rác lên bờ, bao gồm rác và nước trong phạm vi bán kính 2m.

- Sau khi chuyển rác, các xuồng tiếp tục thực hiện thu gom rại các khu vực còn lại theo lộ trình của nhà thầu.

- Kết thúc ca làm việc, lái tàu và công nhân vệ sinh phương tiện, neo đậu đúng nơi quy định, giao ca.

e) Vệ sinh phương tiện, dụng cụ

Phương tiện thu gom, vận chuyển phải được vệ sinh hàng ngày và tập kết, neo đậu đúng nơi quy định.

f) Yêu cầu về chất lượng

Rác, bèo tại khu vực giao thực hiện vệ sinh được thu gom và vận chuyển hết. Các điểm chuyển giao rác phải đảm bảo vệ sinh sạch sẽ ngay sau hoàn tất mỗi đợt chuyển giao.

3.2.3.5. Đánh giá chất lượng vệ sinh đường phố

a) Qui định đánh giá chất lượng vệ sinh

Đánh giá chất lượng vệ sinh theo thang điểm A, B, C, D cho từng nội dung công việc.

Phương pháp cho điểm: mỗi nội dung đạt tương ứng với số điểm cho trong bảng, nếu nội dung không đạt thì không cho điểm. Điểm đánh giá cho công tác này được tính bằng trung bình tổng của 2 nội dung: quét rác đường phố bằng thủ công và duy trì đường phố, dây phân cách.

- Loại A – chất lượng vệ sinh tốt : ≥ 9 điểm
- Loại B – chất lượng vệ sinh khá: 7 – 9 điểm
- Loại C – chất lượng vệ sinh trung bình : 5 – 7 điểm
- Loại D – chất lượng vệ sinh kém: ≤ 5 điểm

b) Một số quy định về đánh giá

*** Phạm vi đánh giá chất lượng vệ sinh**

- Đánh giá chất lượng vệ sinh đường phố ngay thời điểm công nhân đang thực hiện công tác quét dọn với chiều dài 50 m.

- Đánh giá tổng quan chất lượng vệ sinh đường phố toàn bộ tuyến đường sau ca quét.

- Đánh giá việc trang bị đồ bảo hộ lao động, công cụ lao động và phương tiện thu gom.

- Đánh giá việc tuân thủ quy trình quét dọn.

- Đánh giá bảo dưỡng trang công cụ lao động và phương tiện thu gom sau ca làm việc.

*** Phương pháp đánh giá**

- Dựa vào cảm quan, kinh nghiệm của người thực hiện việc kiểm tra, đánh giá chất lượng vệ sinh.

- Dựa vào nội dung và thang điểm của bảng đánh giá chất lượng vệ sinh.

c) Đánh giá chất lượng quét, gom rác đường phố bằng thủ công

Stt	Nội dung đánh giá	Phương pháp đánh giá	Thang điểm đánh giá		Thời điểm đánh giá
			Đạt	<i>Không đạt</i>	
I. Trang bị đồ bảo hộ lao động, công cụ lao động và phương tiện thu gom (1,5 điểm)					
1	Trang bị đồ bảo hộ lao động	Đầy đủ	0,25	0	Trong thời gian ca quét
		Tình trạng sử dụng tốt	0,25	0	
2	Trang bị công cụ lao động	Phù hợp thực tế	0,25	0	Trong thời gian ca quét
		Có nắp đậy thùng chứa	0,25	0	
		Không làm rỉ nước rác	0,25	0	

		Phía ngoài thùng xe ghi tên đơn vị chủ quản và số thứ tự của xe.	0,25	0	
II. Tuân thủ quy trình quét dọn (3 điểm)					
3	Quy trình quét dọn	Phương tiện thu gom để phía sau, công nhân thực hiện thao tác phía trước	0,5	0	Trong thời gian ca quét
		Di chuyển phương tiện thu gom cùng chiều xe lưu thông	0,5	0	
		Không coi nói, không treo túi bịch xung quanh thân thùng xe	0,5	0	
		Chất thải rắn thu gom không vượt quá thể tích cho phép của thùng xe	0,25	0	
		Đậy kín nắp thùng chứa rác khi đã đầy	0,25		
		Có thực hiện phân loại rác tài nguyên	0,5	0	
4	Vị trí thu gom trước hàm ếch miệng cống	Vị trí gom rác thành đồng cách hàm ếch miệng cống tối thiểu 2m	0,25	0	Trong thời gian ca quét
		Không lùa rác, bùn, cát xuống hàm ếch miệng cống	0,25	0	
III. Đánh giá chất lượng vệ sinh đường phố trong ca quét (4 điểm) :					
5	Lượng rác, bịch ... trên vỉa hè, lòng đường, gốc cây, miệng cống, hàm ếch,... trong phạm vi quét dọn	Sạch rác trên phạm vi vừa quét	1	0	Ngay thời điểm người công nhân vừa xong thao tác trên phạm vi chiều dài khoảng 50m
6	Lượng cát trên vỉa hè, lòng đường	Sạch cát trên phạm vi vừa quét, kể cả miệng cống, hàm ếch	0,5	0	Ngay thời điểm người công nhân vừa xong thao tác trên

					phạm vi chiều dài khoảng 50m Trừ trường hợp đất, cát rơi vãi nhiều trên đường từ các xe có tải trọng cao
7	Rác cống kênh	Không còn rác cống kênh (am thờ, ban ghế,... do người dân thải bừa bãi.	0,5	0	Ngay thời điểm người công nhân vừa xong thao tác trên phạm vi chiều dài khoảng 50m
8	Xà bần < 0,5m ³ .	Không còn xà bần do người dân thải bừa bãi.	0,5	0	Ngay thời điểm người công nhân vừa xong thao tác
9	Vũng nước tồn đọng	Không còn vũng nước tồn đọng hoặc còn ít hỏ những khu vực khó quét	0,5	0	Trong thời gian ca quét dọn
10	Lá cây	Sạch lá cây	0,5	0	Trong thời gian ca quét dọn
11	Cỏ dại	Không còn cỏ mọc trên vỉa hè, lòng đường sau ca quét dọn	0,5	0	Trong thời gian ca quét dọn
IV. Bảo dưỡng công cụ lao động, phương tiện thu gom sau ca quét (1,5 điểm)					
11	Vệ sinh công cụ, phương tiện thu gom	Vệ sinh, chùi rửa sạch sẽ tất cả công cụ lao động	0,5	0	Tại thời điểm người lao động đang thực hiện thao tác
		Vệ sinh, chùi rửa sạch sẽ phương tiện thu gom	0,5	0	
12	Lưu giữ trang thiết bị,	Lưu giữ an toàn. Không gây mất mỹ quan đô thị. Không cản trở giao thông	0,5	0	Sau khi kết thúc ca

	phương tiện thu gom				
TỔNG CỘNG			10	0	

d) Đánh giá chất lượng công tác duy trì đường phố dải phân cách

Stt	Nội dung đánh giá	Phương pháp đánh giá	Thang điểm đánh giá		Thời điểm đánh giá
			Đạt	Không đạt	
I. Trang bị đồ bảo hộ lao động, công cụ lao động và phương tiện thu gom (1,5 điểm)					
1	Trang bị đồ bảo hộ lao động	Đầy đủ	0,25	0	Trong thời gian ca quét
		Tình trạng sử dụng tốt	0,25	0	
2	Trang bị công cụ lao động	Phù hợp thực tế	0,25	0	Trong thời gian ca quét
		Có nắp đậy thùng chứa	0,25	0	
		Không làm rỉ nước rác	0,25	0	
		Phía ngoài thùng xe ghi tên đơn vị chủ quản và số thứ tự của xe.	0,25	0	
II. Tuân thủ quy trình quét dọn (3 điểm)					
3	Quy trình quét dọn	Phương tiện thu gom để phía sau, công nhân thực hiện thao tác phía trước	0,5	0	Trong thời gian ca quét
		Di chuyển phương tiện thu gom cùng chiều xe lưu thông	0,5	0	
		Không coi nói, không treo túi bịch xung quanh thân thùng xe	0,5	0	
		Chất thải rắn thu gom không vượt quá thể tích cho phép của thùng xe	0,25	0	
		Đậy kín nắp thùng chứa rác khi đã đầy	0,25	0	
		Vị trí biển báo hiệu cách vị trí người công nhân đang thao tác trong phạm vi từ 02m đến 15m	0,5	0	

		Có thực hiện phân loại rác tài nguyên	0,5	0	
III. Đánh giá chất lượng vệ sinh đường phố trong ca làm việc (4 điểm)					
4	Lượng rác, bịch ... trên lòng đường phía dãy phân cách, bó vỉa,... trong phạm vi thu dọn	Sạch rác trên phạm vi vừa thu gom duy trì	1	0	Ngay thời điểm người công nhân vừa xong thao tác trên phạm vi chiều dài khoảng 50m
5	Lá cây	Sạch lá cây phía dãy phân cách và các đồng lá ở bó vỉa	1	0	Ngay thời điểm người công nhân vừa xong thao tác trên phạm vi chiều dài khoảng 50m
6	Cát	Sạch cát phía dãy phân cách và các ụ các nhỏ ở bó vỉa	1	0	Ngay thời điểm người công nhân vừa xong thao tác trên phạm vi chiều dài khoảng 50m
7	Rác cống kênh	Không còn rác cống kênh (am thờ, ban ghế,... do người dân thải bừa bãi trên dãy phân cách, bùng binh, vòng xuyên, bó vỉa.	0,5	0	Ngay thời điểm người công nhân vừa xong thao tác trên phạm vi chiều dài khoảng 50m
8	Xà bần < 0,5 m ³ .	Không còn xà bần do người dân thải bừa bãi trên các bó vỉa, dãy phân cách.	0,5	0	Ngay thời điểm người công nhân vừa xong thao tác

IV. Bảo dưỡng công cụ lao động, phương tiện thu gom sau ca làm việc (1,5 điểm)					
9	Vệ sinh công cụ, phương tiện thu gom	Vệ sinh, chùi rửa sạch sẽ tất cả công cụ lao động	0,5	0	Tại thời điểm người lao động đang thực hiện thao tác
		Vệ sinh, chùi rửa sạch sẽ phương tiện thu gom	0,5	0	
10	Lưu giữ trang thiết bị, phương tiện thu gom	Lưu giữ an toàn. Không gây mất mỹ quan đô thị. Không cản trở giao thông	0,5	0	Sau khi kết thúc ca
TỔNG CỘNG			10	0	

c) Quét đường bằng cơ giới:

Stt	Nội dung đánh giá	Phương pháp đánh giá	Thang điểm đánh giá		Thời điểm đánh giá
			Đạt	Không đạt	
I. Trang bị đồ bảo hộ lao động, công cụ lao động và phương tiện thu gom (2 điểm)					
1	Trang bị đồ bảo hộ lao động	Đầy đủ	0,5	0	Trong thời gian ca quét
		Tình trạng sử dụng tốt	0,5	0	
2	Trang bị công cụ lao động	Phù hợp thực tế	0,5	0	Trong thời gian ca quét
		Tình trạng sử dụng tốt	0,5	0	
II. Tuân thủ quy trình quét dọn (2 điểm)					
3	Quy trình quét dọn	Phương tiện thu gom để hợp lý	1	0	Trong thời gian ca quét
		Di chuyển phương tiện thu gom hợp lý	1	0	
III. Đánh giá chất lượng vệ sinh đường phố trong ca quét (4 điểm) :					
4	Đất, cát	Sạch sẽ	2	0	Ngay thời điểm người công nhân vừa xong thao tác
5	Lá cây	Sạch lá cây	2	0	Trong thời gian ca quét dọn
IV. Bảo dưỡng công cụ lao động, phương tiện thu gom sau ca quét (2 điểm)					

6	Lưu giữ trang thiết bị, phương tiện thu gom	Lưu giữ an toàn. Không gây mất mỹ quan đô thị. Không cản trở giao thông	2	0	Sau khi kết thúc ca
TỔNG CỘNG			10	0	

d) Thu gom rác sông Hàn:

Stt	Nội dung đánh giá	Phương pháp đánh giá	Thang điểm đánh giá		Thời điểm đánh giá
			Đạt	Không đạt	
I. Trang bị đồ bảo hộ lao động, công cụ lao động và phương tiện thu gom (2 điểm)					
1	Trang bị đồ bảo hộ lao động	Đầy đủ	0,5	0	Trong thời gian ca thu gom
		Tình trạng sử dụng tốt	0,5	0	
2	Trang bị công cụ lao động	Phù hợp thực tế	0,5	0	Trong thời gian ca thu gom
		Tình trạng sử dụng tốt	0,5	0	
II. Tuân thủ quy trình quét dọn (1,5 điểm)					
3	Quy trình vớt rác, gom rác	Phương tiện thu gom để hợp lý	0,5	0	Trong thời gian ca thu gom
		Di chuyển phương tiện thu gom hợp lý	0,5	0	
		Có thực hiện phân loại rác tài nguyên	0,5	0	
III. Đánh giá chất lượng vệ sinh trong ca thu gom (5 điểm) :					
4	Rác cống kênh	Không còn rác cống kênh	2,5	0	Ngay thời điểm người công nhân vừa xong thao tác trên phạm vi chiều dài khoảng 50m
5	Xà bần $\leq 0,5\text{ m}^3$.	Không còn xà bần do người dân thải bờ bãi.	2,5	0	Ngay thời điểm người công nhân vừa xong thao tác
IV. Bảo dưỡng công cụ lao động, phương tiện thu gom sau ca thu gom (1,5 điểm)					

6	Vệ sinh công cụ, phương tiện thu gom	Vệ sinh, chùi rửa sạch sẽ tất cả công cụ lao động	0,5	0	Tại thời điểm người lao động đang thực hiện thao tác
		Vệ sinh, chùi rửa sạch sẽ phương tiện thu gom	0,5	0	
7	Lưu giữ trang thiết bị, phương tiện thu gom	Lưu giữ an toàn. Không gây mất mỹ quan đô thị. Không cản trở giao thông	0,5	0	Sau khi kết thúc ca
TỔNG CỘNG			10	0	

3.2.4. Quy trình thu gom, phân loại và vận chuyển rác thải rắn sinh hoạt

3.2.4.1. Quy trình tác nghiệp

Trước khi vào giờ công tác, lái xe và công nhân vận hành kiểm tra an toàn phương tiện và thiết bị kỹ thuật, chuẩn bị đầy đủ dụng cụ lao động theo qui định tại Thông tư số 36/2024/TT-BTNMT ngày 20/12/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt.

a) Quy trình tác nghiệp trong thu gom rác trong dân

- Các phương tiện di chuyển theo lộ trình được thiết lập bởi nhà thầu (được sự đồng ý của UBND phường).
- Công nhân tiếp nhận rác trực tiếp từ hộ dân hoặc rác do hộ dân để trên vỉa hè, trước cửa nhà, bao gồm các điểm tập kết rác sinh hoạt tự phát do người dân đổ không đúng nơi quy định dưới lòng đường, vỉa hè.
- Phân loại rác tài nguyên.
- Thu gom sạch rác rơi vãi trong quá trình nhận rác.
- Đối với xe bagat: khi rác đầy thùng thì phải di chuyển đến điểm hẹn để chuyển rác qua xe ép và tiếp tục thu gom khu vực còn lại. Trong quá trình di chuyển đến điểm hẹn, thùng rác phải được đậy nắp, tránh phát tán mùi hôi.
- Đối với xe ép rác: thu gom rác trực tiếp từ hộ dân và từ các điểm hẹn, chung cư theo lộ trình lên bãi rác của thành phố. Sau khi hoàn thành chuyển rác lên bãi, xe tiếp tục thực hiện quy trình thu gom, vận chuyển theo lộ trình của nhà thầu.
- Kết thúc ca làm việc, lái xe và công nhân vận hành vệ sinh phương tiện, thiết bị, giao ca.

b) Quy trình tác nghiệp trong thu gom rác tại các điểm hẹn, điểm rác ở khu chung cư

- Xe bagat đến điểm hẹn khi tác đầy thùng và theo khung khung thời gian hẹn để chuyển rác lên xe ép rác (vận hành như các trạm xe buýt), tổng thời gian tại điểm hẹn không quá 60 phút tại điểm hẹn; khu chung cư không quá 15 phút.

- Xe ép rác đến điểm hẹn, điểm rác chung cư theo lộ trình cố định, đúng khung thời gian hẹn (được sự đồng ý của UBND phường).

- Khi đến điểm hẹn hoặc điểm lấy rác khu chung cư, lái xe đặt thiết bị cảnh báo đang tác nghiệp cách đuôi xe thu gom về phía ngược chiều phương tiện giao thông khoảng 6m.

- Công nhân lao động phổ thông thực hiện thao tác đẩy thùng rác từ xe bagat, thùng ở chung cư lên hệ thống nâng gấp để đổ rác vào máng ép của xe. Rác thải trong thùng phải được thu gom hết.

- Rác tài nguyên được tập kết riêng để chuyển đến điểm thu mua, tái chế.

- Thu dọn sạch rác thải rơi vãi khu vực điểm hẹn. Trong trường hợp xảy ra tình trạng chảy nước rác lên mặt đường, phải thực hiện phun xịt nước và chổi quét, đẩy nước về phía miệng cống thoát nước gần nhất đến khi nước không còn đọng vũng.

- Sau khi hoàn thành việc lấy rác tại 01 điểm, tiếp tục di chuyển đến các điểm khác để tiếp nhận rác theo lộ trình (lặp lại các thao tác vệ sinh như trên).

- Kết thúc ca làm việc, lái xe và công nhân vận hành vệ sinh phương tiện, thiết bị, giao ca.

- Rác thải nguy hại được đưa đến điểm xử lý theo quy định.

- Rác công kênh đưa đến điểm tái chế hoặc điểm xử lý rác của thành phố.

c) Quy trình tác nghiệp trong thu gom rác tại các thùng rác cảnh quan, thùng rác công cộng

- Công nhân vận hành đẩy thùng 660 lít dọc tuyến đường cùng chiều xe lưu thông đến điểm đặt thùng rác công cộng đầu tiên trên lộ trình thu gom rác công cộng đã xác định. Thùng 660 lít để phía sau, công nhân thực hiện thao tác phía trước

- Kiểm tra và ghi nhận hiện trạng sử dụng của thùng rác công cộng (bị gãy đổ, xiêu vẹo, thùng bị nứt, vỡ, có hay không các túi rác sinh hoạt của hộ dân khu vực đặt dưới chân thùng rác công cộng), báo cáo kịp thời về nhà thầu.

- Mở nắp thùng rác, thu gom túi nilon có chứa rác lại bỏ vào thùng 660 lit. Thu gom chất thải rắn còn rơi vãi trong thùng rác 50 lít (nếu có).

- Phân loại rác tài nguyên.

- Tháo dỡ các mẫu quảng cáo dán trên thùng và vệ sinh thùng rác bằng xà phòng và lau chùi lại bằng nước.

- Thay túi nylon mới.

- Quét và thu gom chất thải rắn rơi vãi xung quanh thùng rác công cộng.

- Tiếp tục thực hiện thu gom các thùng rác công cộng trên lộ trình được quy định và phân công;

- Khi thùng 660 lít đầy rác hoặc đã hoàn thành lộ trình quy định, di chuyển thùng 660 lít về điểm tập hẹn.

- Tiếp tục thực hiện qui trình như trên cho các thùng rác công cộng khác trên địa bàn cho đến hết ca làm việc;
- Thao tác thực hiện thu gom rác thùng công cộng được chia thành 02 ca: sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 00, chiều từ 17 giờ 30 đến 19 giờ 00;
- Kết thúc ca làm việc, công nhân vận hành vệ sinh phương tiện, dụng cụ và tập kết thùng về điểm qui định.

3.2.4.2. Yêu cầu chất lượng vệ sinh và quy trình kỹ thuật

a) Phải tuân thủ các quy định tại mục công tác thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt.

b) Rác phải được phân loại. Rác tài nguyên phải được thu gom và xử lý đúng quy trình, không trộn lẫn với rác đưa vào điểm xử lý chung.

c) Quá trình vận chuyển không rơi vãi rác và nước rỉ rác, phải che kín miệng nạp chất thải rắn khi lưu thông.

d) Một số yêu cầu cụ thể:

- Đối với thu gom rác thải sinh hoạt:
 - + Đảm bảo đúng tần suất và thời gian thu gom quy định.
 - + Thu gom hết rác sinh hoạt để trên vỉa hè, lòng đường, trước cửa nhà, các đồng rác sinh hoạt do dân đổ không đúng nơi định.
 - + Thùng rác của người dân phải được đặt gọn gàng trên vỉa hè (sát mép đường), không gây cản trở giao thông.
 - + Dọn sạch rác rơi vãi (nếu có).
- Đối với các điểm hẹn, điểm rác ở chung cư:
 - + Tổng thời gian chờ, giao chuyển rác, vệ sinh khu vực điểm hẹn không quá 1 giờ. Phải tiếp nhận hết số lượng rác từ các phương tiện thô sơ khác trong thời gian quy định, không để rác chờ đến lượt xe sau.

Trong trường hợp lượng rác quá tải hoặc phương tiện thô sơ chưa mang rác đến kịp, nhà thầu phải có phương án dự phòng điều xe khác đến tiếp nhận rác (phương tiện thô sơ: xe bagat, thùng 660 lit từ các điểm quét, duy trì đường phố, thu gom từ các thùng rác công cộng).

Ghi nhận thông tin phân loại nguồn rác vào sổ nhật ký công tác: rác sinh hoạt, rác đường phố, rác tại thùng rác cảnh quan theo đơn vị: thùng 660lit.

+ Tại các điểm rác của các chung cư, thời gian lấy rác tại mỗi điểm không quá 15 phút. Sau khi kết thúc thu gom, điểm hẹn, điểm lấy rác phải được quét dọn không còn chất thải rắn rơi vãi.

+ Kiểm soát và thu gom kịp thời chất thải rắn đồ bừa bãi ngoài thời gian tác nghiệp chính tại điểm hẹn (sau 1 giờ tác nghiệp chính).

- Đối với thu gom rác tại các điểm công cộng
 - + Chất thải rắn trong thùng phải được thu gom hết.

+ Thùng rác phải được đặt lại đúng vị trí, vệ sinh xung quanh thùng rác trong phạm vi bán kính 5m không còn chất thải.

+ Thu gom đúng tần suất và thời gian quy định.

3.2.4.3. Quy định về đánh giá chất lượng vệ sinh

a) Đánh giá chất lượng vệ sinh và quy trình kỹ thuật

Đánh giá theo thang điểm A, B, C, D cho từng nội dung của qui trình vận hành kỹ thuật.

Phương pháp cho điểm: mỗi nội dung đạt tương ứng với số điểm cho trong bảng, nếu nội dung không đạt thì không cho điểm. Điểm đánh giá cho công tác này được tính bằng trung bình tổng của 3 nội dung: thu gom, phân loại vận chuyển rác trong khu dân cư, chung cư và điểm hẹn, thùng rác công cộng.

- Loại A – chất lượng vệ sinh tốt: ≥ 9 điểm
- Loại B – chất lượng vệ sinh khá: $7 - < 9$ điểm
- Loại C – chất lượng vệ sinh trung bình : $5 - < 7$ điểm
- Loại D – chất lượng vệ sinh kém : ≤ 5 điểm

b) Nội dung và thang điểm đánh giá

- *Đánh giá chất lượng vệ sinh đối với thu gom, phân loại và vận chuyển rác thải sinh hoạt trong khu dân cư:*

STT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ	THANG ĐIỂM
1	Lái xe và công nhân được trang bị đầy đủ dụng cụ và bảo hộ lao động	Kiểm tra thực tế, đánh giá bằng cảm quan	1
2	Phương tiện thu gom rác có trang bị và sử dụng còi, chuông báo hiệu	Kiểm tra thực tế	1
3	Quá trình vận chuyển không rơi vãi rác và nước rỉ rác, phải che kín miệng nạp rác khi lưu thông	Kiểm tra thực tế, đánh giá bằng cảm quan	1
4	Đảm bảo đúng tần suất, thời gian thu gom hàng ngày	Kiểm tra thực tế	1
5	Các phương tiện vận chuyển theo lộ trình đã được phê duyệt	Kiểm tra thực tế	0,5
6	Các phương tiện đến điểm hẹn chuyển giao rác trong khung giờ quy định	Kiểm tra thực tế	0,5
7	Có thông báo, tuyên truyền cho nhân dân thực hiện đổ rác theo khung giờ cố định	Kiểm tra thực tế	1

STT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ	THANG ĐIỂM
8	Có thực hiện phân loại rác tái chế	Kiểm tra thực tế	0,5
9	Không nhận được phản ánh của người dân về chất lượng thu gom và thái độ phục vụ của công nhân	Kiểm tra thực tế và tiếp nhận phản ánh của người dân	0,5
10	Không vi phạm khung thời gian cấm hoạt động	Kiểm tra thực tế và phản ánh của người dân	1
11	Có thu gom các điểm rác sinh hoạt phát sinh dọc đường (lòng đường, vỉa hè) do người dân tập kết không đúng nơi quy định	Kiểm tra thực tế và phản ánh của người dân	0,5
12	Trang thiết bị, phương tiện thu gom được vệ sinh sạch sẽ	Kiểm tra thực tế, đánh giá theo cảm quan	0,5
13	Trang thiết bị, phương tiện thu gom lưu giữ an toàn, không gây cản trở giao thông (có văn bản xác nhận của Ủy ban nhân dân phường nếu lưu giữ trên vỉa hè).	Kiểm tra thực tế	0,5
14	Có thực hiện thu gom rác thải nguy hại sau phân loại	Kiểm tra thực tế	0,25
15	Thu gom rác công kênh	Kiểm tra thực tế	0,25
TỔNG CỘNG			10

- Đánh giá chất lượng vệ sinh đối với thu gom và vận chuyển rác thải sinh hoạt tại các điểm hẹn:

STT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ	THANG ĐIỂM
1	Lái xe và công nhân được trang bị đầy đủ dụng cụ và bảo hộ lao động	Kiểm tra thực tế, đánh giá bằng cảm quan	1
2	Đặt biển báo giao thông trong quá trình tác nghiệp	Kiểm tra thực tế	1

STT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ	THANG ĐIỂM
3	Quá trình vận chuyển không rơi vãi rác và nước rỉ rác, phải che kín miệng nạp rác khi lưu thông	Kiểm tra thực tế, đánh giá bằng cảm quan	1
4	Đảm bảo khung thời gian chuyển giao rác tại các điểm hẹn	Kiểm tra thực tế	1
5	Đảm bảo khung thời gian lấy rác tại các điểm rác chung cư	Kiểm tra thực tế	1
6	Có nhật ký công việc ghi nhận thông tin tiếp nhận rác tại các điểm hẹn	Kiểm tra thực tế	1
7	Các phương tiện vận chuyển theo lộ trình đã được phê duyệt	Kiểm tra thực tế	1
8	Xử lý kịp thời khi xảy ra tình trạng quá tải rác tại các điểm hẹn, điểm rác ở chung cư và khi các phương tiện thô sơ đưa rác ra trễ giờ quy định	Kiểm tra thực tế	1
9	Dọn sạch rác, nước rỉ rác rơi vãi khu vực điểm hẹn, điểm rác ở chung cư	Kiểm tra thực tế	1
10	Không nhận được phản ánh của người dân về tình trạng vệ sinh môi trường tại các điểm hẹn	Kiểm tra thực tế và tiếp nhận phản ánh của người dân	1
TỔNG CỘNG			10

- Đánh giá chất lượng vệ sinh đối với thu gom và vận chuyển rác thải các thùng rác công cộng:

STT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ	THANG ĐIỂM
1	Lái xe và công nhân được trang bị đầy đủ dụng cụ và bảo hộ lao động	Kiểm tra thực tế, đánh giá bằng cảm quan	1
2	Rác trong thùng được thu gom hết	Kiểm tra thực tế	1
3	Thùng rác sau khi vệ sinh không có mùi hôi	Kiểm tra thực tế, đánh giá bằng cảm quan	1
4	Không còn rác rơi vãi xung quanh trong phạm vi bán kính 2m	Kiểm tra thực tế	1
5	Thay túi nilong mới sau mỗi lần lấy rác	Kiểm tra thực tế	1

STT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ	THANG ĐIỂM
6	Thùng phải được thay đổi luân phiên đúng thời hạn để đảm bảo vệ sinh	Kiểm tra thực tế	0,5
7	Thùng rác được gắn đúng vị trí, gọn gàng	Kiểm tra thực tế	1
8	Quá trình vận chuyển thùng 660l đến điểm hẹn không để rơi vãi, không rò rỉ nước rỉ rác	Kiểm tra thực tế	1
9	Thực hiện thu gom đúng tần suất và thời gian quy định	Kiểm tra thực tế	1
10	Không có phản ánh của người dân về chất lượng vệ sinh, thái độ phục vụ của nhân viên	Kiểm tra thực tế, tiếp nhận phản ánh của người dân	0,5
11	Có thực hiện phân loại rác tại nguồn	Kiểm tra thực tế	1
TỔNG CỘNG			10

3.2.5. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:

- Tổ chức kỹ thuật thi công: Nhà thầu phải cử người có đủ năng lực và kinh nghiệm theo đề xuất trong E-HSDT thường xuyên có mặt tại công trường để quản lý và điều hành thi công công trình đúng yêu cầu kỹ thuật theo hồ sơ thiết kế và các quy trình, quy phạm hiện hành.

- Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về kỹ thuật và giải pháp thi công của mình nhằm đảm bảo tuân thủ đầy đủ và đúng đắn các yêu cầu kỹ thuật quy định và chỉ dẫn của cán bộ giám sát.

- Trong quá trình thi công nhà thầu phải thường xuyên theo dõi và kiểm tra chất lượng thi công. Tất cả các công tác theo dõi và kiểm tra chất lượng tại hiện trường của Nhà thầu phải ghi chép vào sổ nhật ký thi công. Đối với các tài liệu cơ bản, biên bản nghiệm thu... Nhà thầu phải lập thành hồ sơ lưu giữ cả ở công trường lẫn văn phòng của Nhà thầu để cán bộ giám sát, Chủ đầu tư và bất kỳ người nào khác được Chủ đầu tư ủy quyền có thể tham khảo và xem xét vào bất kỳ thời gian nào.

- Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thực hiện các công tác theo yêu cầu của E-HSMT: Nhà thầu phải thuyết minh chi tiết, cụ thể, hợp lý, phù hợp với điều kiện thi công thực tế, hồ sơ dự toán được phê duyệt và tuân thủ quy trình, quy phạm, định mức dự toán theo quyết định số 592/QĐ-BXD ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, theo quyết định số 6672/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2017 của UBND thành phố Đà Nẵng và quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2026 của UBND thành phố Đà Nẵng.

- Nhà thầu có thuyết minh chi tiết về sự hiểu biết và nhận thức của nhà thầu đầy đủ về dịch vụ bao gồm:

+ Khảo sát đánh giá đặc điểm vị trí địa lý, điều kiện dân cư, giao thông... một cách chi tiết và phù hợp.

+ Khảo sát hiện trạng, từ đó xác định chi tiết danh sách các tuyến đường thực hiện trong gói thầu từ đó đề xuất phương án thi công hiệu quả.

3.2.6. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ:

Nhà thầu phải có biện pháp thực hiện phòng, chống, cháy nổ cho gói thầu trong suốt quá trình thực hiện. Mọi sự cố xảy ra do không đảm bảo yêu cầu phòng chống cháy nổ Nhà thầu phải chịu trách nhiệm. Trường hợp có sự cố Nhà thầu phải báo cáo kịp thời và phối hợp với các cơ quan chức năng, Chủ đầu tư để xác định nguyên nhân và khắc phục hậu quả, các chi phí phát sinh do việc xảy ra các sự cố do Nhà thầu chịu.

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu phải đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;
2. Thiết bị và nhân sự cần thiết để thực hiện công việc
3. Kế hoạch triển khai công việc

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Sau mỗi lần thực hiện dịch vụ, các bên (nhà thầu và đại diện của Chủ đầu tư) phải ký vào phiếu dịch vụ. Định kỳ 01 tháng 1 lần, các bên sẽ ký biên bản nghiệm thu công tác để làm cơ sở thanh toán. Với các nội dung mà nhà thầu chưa thực hiện đúng yêu cầu, bên chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu phải khắc phục ngay trước khi ký biên bản nghiệm thu.

Đối với các sự cố và hỏng hóc bất thường, nếu nhà thầu không có mặt và khắc phục đúng trong thời gian quy định, Chủ đầu tư sẽ lập biên bản mà không cần có xác nhận của nhà thầu, nhưng phải có bằng chứng về việc đã thông tin về vấn đề cần khắc phục cho nhà thầu. Số lần vi phạm và số tiền phạt sẽ ghi trực tiếp vào biên bản nghiệm thu định kỳ.

